

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13-3-2023

“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Ngọc Phước

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Ngọc Q, sinh năm 1994 - Địa chỉ: Ấp X, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Lê Minh L, sinh năm: 1990 - Địa chỉ: Ấp Y, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An.

(Bà Q và ông L có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15/12/2022 và các văn bản trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án nguyên đơn bà Cao Ngọc Q trình bày: Bà với ông Lê Minh L tự nguyện đi đến hôn nhân được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2022. Ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện TT, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01 ngày 20/01/2022. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do xảy ra nhiều mâu thuẫn. Ông bà không còn sống chung với nhau. Bà đã về mẹ ruột sinh sống. Tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin được ly hôn với ông L.

Về nuôi con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Minh L trình bày trong quá trình giải quyết vụ án: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Cao Ngọc Q về ngày tháng năm chung sống và đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, về việc không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về hôn nhân: Ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Cao Ngọc Q.

Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, hòa giải nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Bà Cao Ngọc Q và ông Lê Minh L. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Cao Ngọc Q và ông Lê Minh L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Ngọc Q với ông Lê Minh L tự nguyện đi đến hôn nhân được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2022. Ông L, bà Q có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện TT, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01 ngày 20/01/2022. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do xảy ra nhiều mâu thuẫn. Bà Q đã bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống. Bà Q kiên quyết ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa. Ông L không đồng ý ly hôn nhưng không có thái độ, hay biểu hiện thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mục đích hôn nhân của ông L, bà Q không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Q.

[3] Về nuôi con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Bà Q và ông L xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[5] Về nợ chung: Bà Q và ông L xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết và cho đến khi xét xử sơ thẩm, không có ai khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nợ chung của vợ chồng bà Q và ông L, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bà Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Ông L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Cao Ngọc Q về việc “Tranh chấp ly hôn” đối với ông Lê Minh L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Ngọc Q được ly hôn với ông Lê Minh L.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Bà Q và ông L xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

4. Về nợ chung: Bà Q và ông L xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết và cho đến khi xét xử sơ thẩm, không có ai khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nợ chung của vợ chồng bà Q và ông L, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

5. Về án phí: Bà Cao Ngọc Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Q nộp theo biên thu lai số 0002828, ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa sang án phí. Bà Q đã nộp đủ. Ông Lê Minh L không phải chịu án phí.

6. Án xử sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- CCTHADS huyện Thủ Thừa;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- UBND xã MT;
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tơ